

Số: 705 /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 19 tháng 05 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy trình công nhận, hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc và tiếp nhận trung cầu giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình công nhận, hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc và tiếp nhận trung cầu giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQL BHXH Việt Nam (để b/c);
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, PC.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thế Mạnh

QUY TRÌNH

**Công nhận, hủy bỏ công nhận người giám định
tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc và tiếp nhận
trung cầu giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm xã hội,
bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BHXXH ngày tháng năm 2023
của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định quy trình công nhận, hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; quy trình tiếp nhận trung cầu giám định tư pháp theo vụ việc và chế độ báo cáo kết quả công tác giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công chức, viên chức thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố).
2. Các đơn vị chuyên môn giúp việc Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là đơn vị).

Điều 3. Đơn vị đầu mối theo dõi công tác giám định tư pháp theo vụ việc

1. Vụ Pháp chế là đầu mối theo dõi chung về công tác giám định tư pháp theo vụ việc của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Văn phòng Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố là đầu mối theo dõi công tác giám định tư pháp theo vụ việc của Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố (sau đây gọi chung là đơn vị đầu mối).
2. Đơn vị đầu mối có trách nhiệm
 - a) Tiếp nhận quyết định trung cầu giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế quy định tại Điều 8 và Điều 9 Quy trình này.

b) Báo cáo kết quả công tác giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế quy định tại khoản 1 Điều 10 Quy trình này.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Mục 1

Trình tự, thủ tục công nhận, hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế

Điều 4. Trình tự, thủ tục công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

1. Trình tự, thủ tục công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc

a) Bước 1: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, Vụ Pháp chế tham mưu Tổng Giám đốc lựa chọn đơn vị có chức năng, nhiệm vụ phù hợp và gửi văn bản yêu cầu đơn vị đề xuất công chức, viên chức của đơn vị làm người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

b) Bước 2: Đề xuất người giám định tư pháp theo vụ việc

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và yêu cầu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, các đơn vị lựa chọn công chức, viên chức của đơn vị có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 18 Luật Giám định tư pháp năm 2012, lập danh sách đề nghị công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quy trình này và gửi văn bản đề nghị (kèm danh sách) về Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua Vụ Pháp chế) để tổng hợp.

c) Bước 3: Rà soát thông tin

Vụ Pháp chế tổng hợp danh sách các cá nhân được đề nghị công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ kiểm tra, rà soát thông tin.

d) Bước 4: Trình Tổng Giám đốc ra quyết định công nhận

Trên cơ sở kết quả rà soát, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 20 Luật Giám định tư pháp năm 2012 đã được sửa đổi tại khoản 10 Điều 1 Luật Giám định tư pháp năm 2020 và khoản 1 Điều 24 Nghị định số 85/2013/NĐ-CP, Vụ Pháp chế trình Tổng Giám đốc ra quyết định công nhận người giám định tư pháp

theo vụ việc đối với các trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản gửi đơn vị đề nghị thông báo rõ lý do đối với các trường hợp không đủ điều kiện.

2. Trình tự, thủ tục công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị và quy định tại khoản 1 Điều 20 Luật Giám định tư pháp năm 2012 đã được sửa đổi tại khoản 10 Điều 1 Luật Giám định tư pháp năm 2020, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 85/2013/NĐ-CP, Vụ Pháp chế tham mưu Tổng Giám đốc ban hành Quyết định công nhận các tổ chức có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 19 của Luật Giám định tư pháp năm 2012 để thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Thông tin về tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc được công nhận bao gồm: Tên tổ chức; Số, ngày, tháng, năm thành lập; Địa chỉ tổ chức; Lĩnh vực chuyên môn; Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và hoạt động giám định tư pháp.

Điều 5. Trình tự, thủ tục điều chỉnh danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc đã được công nhận

1. Trường hợp có sự thay đổi về thông tin liên quan đến người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc đã được công nhận, Thủ trưởng đơn vị có văn bản gửi Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua Vụ Pháp chế) đề nghị điều chỉnh thông tin người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc đã được công nhận, trong đó tối thiểu phải có những nội dung sau: họ và tên người giám định tư pháp theo vụ việc/tên tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc đã được công nhận; số quyết định công nhận; thông tin đề nghị điều chỉnh.

2. Trường hợp bổ sung, thay thế người giám định tư pháp theo vụ việc

Căn cứ tình hình thực tiễn, các đơn vị chủ động rà soát danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc của đơn vị, trường hợp cần bổ sung người giám định tư pháp theo vụ việc hoặc thay thế người giám định tư pháp theo vụ việc đã được công nhận, Thủ trưởng đơn vị lập danh sách theo Phụ lục I ban hành kèm theo Quy trình này và gửi kèm theo văn bản đề nghị (nêu rõ lý do) gửi Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua Vụ Pháp chế) xem xét.

3. Trường hợp bổ sung, thay thế tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

Vụ Pháp chế chủ trì tham mưu Tổng Giám đốc việc bổ sung, thay thế tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn và đáp ứng yêu cầu công việc.

4. Thời hạn thực hiện

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, Vụ Pháp chế có trách nhiệm: tổng hợp danh sách đề nghị điều chỉnh thông tin, bổ sung, thay thế của người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ kiểm tra, rà soát thông tin của người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức được đề nghị điều chỉnh, bổ sung, thay thế; trên cơ sở kết quả rà soát, trình Tổng Giám đốc ra quyết định điều chỉnh danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc đối với các trường hợp đủ điều kiện hoặc có văn bản gửi đơn vị đề nghị thông báo rõ lý do đối với các trường hợp không đủ điều kiện.

Điều 6. Trình tự, thủ tục hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

1. Hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc

a) Khi người giám định tư pháp theo vụ việc không còn đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 18 Luật Giám định tư pháp năm 2012, thủ trưởng các đơn vị gửi văn bản về Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua Vụ Pháp chế) đề nghị hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc. Văn bản đề nghị tối thiểu phải có những nội dung sau: họ và tên người giám định tư pháp theo vụ việc; số quyết định công nhận; lý do đề nghị hủy bỏ công nhận, nêu rõ tiêu chuẩn không còn đáp ứng.

b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc của đơn vị, Vụ Pháp chế tổng hợp trình Tổng Giám đốc ra quyết định hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc.

2. Hủy bỏ công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

Vụ Pháp chế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Tổng Giám đốc ra quyết định hủy bỏ công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc không còn đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 19 Luật Giám định tư pháp năm 2012.

Điều 7. Đăng tải danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

Danh sách kèm theo thông tin về chuyên ngành giám định, kinh nghiệm, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Cổng thông tin điện tử của Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố đồng thời gửi Bộ Tư pháp trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ

ngày Tổng Giám đốc ký ban hành quyết định công nhận, hủy bỏ công nhận, điều chỉnh danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

Mục 2

Quy trình tiếp nhận trung cầu giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế

Điều 8. Quy trình tiếp nhận trung cầu giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp

1. Trường hợp quyết định trung cầu giám định tư pháp gửi Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định trung cầu giám định, quyết định trung cầu giám định bổ sung, quyết định trung cầu giám định lại (gọi chung là quyết định trung cầu giám định) kèm theo hồ sơ, đối tượng giám định, thông tin, tài liệu, đồ vật (nếu có), Vụ Pháp chế có trách nhiệm:

a) Lập biên bản giao, nhận, mở niêm phong hồ sơ, đối tượng trung cầu giám định, thông tin, tài liệu, đồ vật (nếu có) theo mẫu tại Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 23/2022/TT-BLĐTBXH.

b) Kiểm tra, rà soát nội dung trung cầu giám định với phạm vi giám định tư pháp trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp quy định tại Điều 3 Thông tư số 23/2022/TT-BLĐTBXH.

c) Rà soát hồ sơ, đối tượng trung cầu giám định, thông tin, tài liệu, đồ vật (nếu có) với hồ sơ, đối tượng trung cầu giám định, thông tin, tài liệu, đồ vật ghi trong quyết định trung cầu giám định và hình thức hồ sơ, đối tượng trung cầu giám định, thông tin, tài liệu, đồ vật theo quy định của công tác văn thư, lưu trữ (bản chụp có chứng thực theo quy định).

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Tổng Giám đốc:

- Trường hợp nội dung trung cầu giám định thuộc phạm vi giám định theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 23/2022/TT-BLĐTBXH: Phân công đơn vị chuyên môn, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc hoặc người có trình độ chuyên môn, khả năng nghiệp vụ phù hợp với nội dung trung cầu giám định thực hiện việc giám định theo quyết định trung cầu giám định; phân công người chịu trách nhiệm điều phối việc thực hiện giám định trong trường hợp cần có nhiều người thực hiện vụ việc giám định; có văn bản thông báo gửi người trung cầu giám định.

- Trường hợp nội dung trung cầu giám định không thuộc phạm vi giám định theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 23/2022/TT-BLĐTBXH và theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Giám định tư pháp năm 2012 đã được sửa đổi tại khoản 14 Điều 1 Luật Giám định tư pháp năm 2020: Trình Tổng Giám đốc ký hoặc giao tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ký văn bản từ chối tiếp nhận trung cầu giám định tư pháp gửi người trung cầu giám định, nêu rõ lý do (văn bản gửi người trung cầu giám định do tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ký ban hành đồng thời gửi Vụ Pháp chế 01 bản để theo dõi, tổng hợp).

2. Trường hợp văn bản trung cầu giám định tư pháp gửi Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố

a) Văn phòng Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố thực hiện trình tự tiếp nhận quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 8 Quy trình này.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn tham mưu trình Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố:

- Trường hợp nội dung trung cầu giám định thuộc phạm vi giám định theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 23/2022/TT-BLĐTBXH: Lựa chọn người có trình độ chuyên môn, khả năng nghiệp vụ phù hợp với nội dung trung cầu giám định để thực hiện việc giám định theo quyết định trung cầu giám định; phân công người chịu trách nhiệm điều phối việc thực hiện giám định trong trường hợp cần có nhiều người thực hiện vụ việc giám định; có văn bản thông báo gửi người trung cầu giám định.

- Trường hợp nội dung trung cầu giám định không thuộc phạm vi giám định theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 23/2022/TT-BLĐTBXH và theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Giám định tư pháp năm 2012 đã được sửa đổi tại khoản 14 Điều 1 Luật Giám định tư pháp năm 2020: Có văn bản từ chối tiếp nhận trung cầu giám định tư pháp gửi người trung cầu giám định, nêu rõ lý do.

Các văn bản gửi người trung cầu giám định quy định tại điểm b khoản 2 Điều này đồng thời gửi Vụ Pháp chế 01 bản để theo dõi, tổng hợp.

3. Trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trung cầu đích danh cá nhân thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc

Cá nhân được trung cầu giám định (bao gồm cá nhân là công chức, viên chức thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và công chức, viên chức thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố) có trách nhiệm:

a) Chuyển 01 bản sao quyết định cho đơn vị đầu mối theo phân cấp để theo dõi, tổng hợp.

Văn phòng Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố sau khi nhận bản sao của cá nhân được trưng cầu giám định là công chức, viên chức thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố có trách nhiệm sao gửi quyết định trưng cầu giám định về Bảo hiểm xã hội Việt Nam (Vụ Pháp chế) để theo dõi.

b) Báo cáo đơn vị trực tiếp quản lý để bố trí thời gian, tạo điều kiện cho cá nhân thực hiện giám định.

c) Thực hiện trình tự tiếp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều này; trường hợp nội dung trưng cầu giám định không thuộc phạm vi giám định theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 23/2022/TT-BLĐTBXH; điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Giám định tư pháp năm 2012 đã được sửa đổi tại khoản 14 Điều 1 Luật Giám định tư pháp năm 2020, cá nhân được trưng cầu giám định có văn bản từ chối giám định gửi người trưng cầu giám định, nêu rõ lý do (đồng thời gửi Vụ Pháp chế 01 bản để theo dõi, tổng hợp).

4. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trưng cầu cá nhân, tổ chức chuyên môn không thuộc danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc đã công nhận để thực hiện giám định, Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Tổng Giám đốc giới thiệu cá nhân, tổ chức ngoài danh sách đã công bố có đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 18 và Điều 19 của Luật Giám định tư pháp năm 2020 để thực hiện giám định.

Điều 9. Quy trình tiếp nhận trưng cầu giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm y tế

1. Quy trình tiếp nhận trưng cầu giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm y tế thực hiện theo quy định tại Điều 8 Quy trình này.

2. Trong khi chưa có quy định của Bộ Y tế về giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm y tế, việc lập biên bản giao, nhận, mở niêm phong hồ sơ, đối tượng trưng cầu giám định, thông tin, tài liệu, đồ vật (nếu có) thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 23/2022/TT-BLĐTBXH.

Chương III CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc báo cáo kết quả thực hiện công tác giám định tư pháp trong năm theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm

theo Quy trình này, đồng thời đề xuất khen thưởng cho tập thể, cá nhân (nếu có); Trường đào tạo nghiệp vụ Bảo hiểm xã hội báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại khoản 4 Điều 11 Quy trình này (nếu có) gửi Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua Vụ Pháp chế) trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.

2. Tổ chức chuyên môn (không có trong danh sách công nhận của Bảo hiểm xã hội Việt Nam) được trưng cầu giám định hoặc cá nhân (không có trong danh sách công nhận của Bảo hiểm xã hội Việt Nam) được trưng cầu giám định báo cáo kết quả thực hiện công tác giám định tư pháp trong năm theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quy trình này, gửi Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua Vụ Pháp chế) trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.

3. Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổng kết, đánh giá về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và gửi báo cáo về Bộ Tư pháp trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

4. Thời gian chốt số liệu báo cáo kết quả thực hiện công tác giám định tư pháp trong năm tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo. Trường hợp phải chỉnh lý, bổ sung nội dung, số liệu trong báo cáo, đơn vị lập báo cáo có trách nhiệm gửi báo cáo đã được chỉnh lý, bổ sung, kèm theo văn bản giải trình về việc chỉnh lý.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Pháp chế

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tham mưu Tổng Giám đốc ra quyết định công nhận, điều chỉnh, hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và gửi Bộ Tư pháp theo quy định.

b) Tham mưu giúp Tổng Giám đốc tổng kết, đánh giá về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp của ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam và xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất gửi Bộ Tư pháp.

c) Hằng năm, trên cơ sở đề xuất khen thưởng của các đơn vị, phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng kịp thời đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các cá nhân, tổ chức giám định tư pháp có thành tích xuất sắc trong hoạt động giám định tư pháp lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

2. Vụ Tổ chức cán bộ

Phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan rà soát thông tin, kiện toàn đội ngũ người giám định tư pháp trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định.

3. Trung tâm Truyền thông, Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố

Đăng tải, cập nhật danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên Cổng thông tin điện tử của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Cổng thông tin điện tử của Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố đúng thời hạn theo quy định tại Điều 7 Quy trình này.

4. Trường Đào tạo nghiệp vụ Bảo hiểm xã hội

Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ giám định tư pháp và kiến thức pháp luật cho người giám định tư pháp lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

5. Vụ Thi đua - Khen thưởng

Phối hợp với Vụ Pháp chế đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng người giám định tư pháp có thành tích xuất sắc trong hoạt động giám định tư pháp

6. Các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố

- Thực hiện các công việc liên quan đến công tác giám định tư pháp theo vụ việc khi có yêu cầu.

- Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua Vụ Pháp chế) để tổng hợp, hướng dẫn./.

Phụ lục I

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BHXH ngày tháng năm 2023
của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)*

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN
NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Chức vụ/Đơn vị công tác	Lĩnh vực chuyên môn	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn ¹	Kinh nghiệm trong hoạt động giám định tư pháp ²
		Nam	Nữ					
1								
2								
...								

¹ Ghi cụ thể số năm, số tháng.

² Ghi số vụ **giám định tư pháp theo vụ việc** đã thực hiện hoặc tham gia thực hiện; riêng đối trường hợp cá nhân có thời gian làm **giám định viên tư pháp** được cơ quan nhà nước có thẩm quyền bổ nhiệm thì ghi cụ thể số năm, số tháng được bổ nhiệm làm giám định viên tư pháp.

Phụ lục II

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-BHXH ngày tháng năm 2023
của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
ĐƠN VỊ/BHXH TỈNH, THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng năm

BÁO CÁO**Kết quả thực hiện công tác giám định tư pháp năm**

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua Vụ Pháp chế)

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

Báo cáo cụ thể các nội dung sau:

1. Việc đề nghị công nhận, hủy bỏ công nhận danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc; thay đổi thông tin người giám định tư pháp theo vụ việc

2. Thực hiện đăng tải, cập nhật danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên Cổng thông tin điện tử

3. Tổ chức hoặc cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ giám định tư pháp, kiến thức pháp luật cho người giám định tư pháp lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế (nêu rõ số cuộc, số lượt người tham gia)

4. Việc bảo đảm thời gian, trang thiết bị, phương tiện và các điều kiện cần thiết khác cho việc thực hiện giám định tư pháp

5. Kết quả tổ chức thực hiện giám định tư pháp theo vụ việc

(Báo cáo số liệu theo Phụ lục III kèm theo)

6. Đánh giá chung

6.1. Ưu điểm

6.2. Hạn chế

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

1. Khó khăn, vướng mắc trong các quy định của pháp luật, của Bảo hiểm xã hội Việt Nam

2. Khó khăn, vướng mắc trong phối hợp với các cơ quan có liên quan
3. Khó khăn, vướng mắc khác

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT,...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục III
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BHXH ngày tháng năm 2023 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam)
SỐ LIỆU THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC NĂM...
(Số liệu từ ngày 15/12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14/12 của kỳ báo cáo)

[illegible]

[illegible]

TT	Nội dung	Quyết định trưng cầu giám định còn phải giải quyết kỳ trước chuyển sang				Quyết định trưng cầu giám định tiếp nhận trong kỳ báo cáo				Quyết định trưng cầu giám định đã giải quyết trong kỳ báo cáo								Quyết định trưng cầu còn phải giải quyết				
		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Quyết định trưng cầu giám định đã từ chối tiếp nhận				Quyết định trưng cầu giám định đã có kết luận giám định				Tổng số	Trong đó		
			Trung cầu giám định lần đầu	Trung cầu giám định bổ sung	Trung cầu giám định lại		Trung cầu giám định lần đầu	Trung cầu giám định bổ sung	Trung cầu giám định lại		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó						
												Trung cầu giám định lần đầu	Trung cầu giám định bổ sung	Trung cầu giám định lại		Trung cầu giám định lần đầu	Trung cầu giám định bổ sung	Trung cầu giám định lại				
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
4	Trường hợp tổ chức chuyên môn (không có trong danh sách công nhận của BHXH Việt Nam) được trưng cầu giám định																					
	Lĩnh vực BHXH, BHTN																					
	Lĩnh vực BHYT																					
	Tổng số																					

Hướng dẫn:

- Cột (1) = (2) + (3) + (4)
- Cột (5) = (6) + (7) + (8)
- Cột (1) + (5) = (9) + (14) + (18)
- Cột (9) = (10) + (14)
- Cột (10) = (11) + (12) + (13)
- Cột (14) = (15) + (16) + (17)

- Cột (18) = (19) + (20) + (21)
- Cột (10), (11), (12), (13): Nếu có số liệu phát sinh ở các cột này thì nêu rõ lý do từ chối trong phần báo cáo
- Cột (18), (19), (20), (21): Chỉ thống kê các trường hợp đang thực hiện giám định trong kỳ báo cáo (chưa có văn bản từ chối tiếp nhận hoặc chưa có Kết luận giám định)/.